

**DANH SÁCH ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI TỐT NGHIỆP
NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN THÁNG 06.2025**

Sinh viên đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp tham dự sinh hoạt nội quy vào ngày 06/06/2025 từ lúc 08h00 theo hình thức trực tuyến qua ứng dụng Zoom

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
1	CĐKS27N0318	Nguyễn Huỳnh	Như	CĐKS27N03	
2	CĐKS26N3105	Nguyễn Tùng	Bách	CĐKS27N17	
3	CĐKS27N2120	Nguyễn Đình Quang	Vinh	CĐKS27N21	
4	CĐKS27N2311	Lê Văn	Thành	CĐKS27N23	
5	CĐKS27N3614	Lê Thị Ngọc	Thanh	CĐKS27N36	
6	CĐKS27N0618	Nguyễn Minh	Thành	CĐKS28N03	
7	CĐKS28N0801	Nguyễn Thanh	Ngân	CĐKS28N08	
8	CĐKS28N0903	Trần Diễm	Quỳnh	CĐKS28N09	
9	CĐKS28N1017	Lê Nhật	Tân	CĐKS28N10	
10	CĐKS28N1206	Lê Huy	Phong	CĐKS28N12	
11	CDKS2900424	Lý Hưng	Phước	CĐKS29N03	
12	CDKS2900189	Trần Bảo	Quốc	CĐKS29N03	
13	CDKS2900655	Mai Thị Anh	Thư	CĐKS29N03	
14	CDKS2900608	Lương Phan Yến	Trâm	CĐKS29N03	
15	CDKS2900529	Đào Nguyễn Hải	My	CĐKS29N04	
16	CDKS2900530	Nguyễn Thị Thúy	Liều	CĐKS29N05	
17	CDKS2900308	Nguyễn Thị Cẩm	Thi	CĐKS29N06	
18	CDKS2900311	Ngô Nguyễn Hạnh	Vi	CĐKS29N06	
19	CDKS2900196	Trịnh	Huyền	CĐKS29N07	
20	CDKS2900072	Phạm Ngọc	Nữ	CĐKS29N07	
21	CDKS2900067	Võ Thị Hằng	Ni	CĐKS29N09	
22	CDKS2900698	Đặng Minh	Phúc	CĐKS29N09	

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
23	CDKS2900749	Trần Hồ	Hải	CĐKS29N11	
24	CDKS2900789	Huỳnh Xuân	Hiệp	CĐKS29N11	
25	CDKS2900775	Đinh Thị Kim	Hương	CĐKS29N11	
26	CDKS2900409	Lý Minh	Quý	CĐKS29N11	
27	CDKS2900681	Lê Thị Kim	Thanh	CĐKS29N11	
28	CDKS2900746	Lê Thị Cẩm	Tú	CĐKS29N11	
29	CDKS2900728	Trần Thị Ngọc	Linh	CĐKS29N12	
30	CDKS2900689	Nguyễn Hiếu	Nhi	CĐKS29N12	
31	CDKS2900391	Nguyễn Thị Thu	Hoài	CĐKS29N13	
32	CDLH1800755	Đặng Thị Mỹ	Tiên	CĐKS29N13	
33	CDKS2900823	Trần Nguyễn Bảo	Nhi	CĐKS29N14	
34	CĐKS28N0604	Bùi Thị	Giao	CĐKS29N15	
35	CDKS2900882	Nguyễn Huy	Hoàng	CĐKS29N15	
36	CDKS2900898	Phạm Như	Ngọc	CĐKS29N15	
37	CDKS2900912	Đỗ Trần Quang	Nhật	CĐKS29N15	
38	CDKS2900859	Trần Thị Bích	Quyên	CĐKS29N15	
39	CDHD1800679	Lê Chí	Tĩnh	CĐKS29N15	
40	CĐKS27N1215	Nguyễn Minh	Quang	CĐKS27N12	Thi lại CT, LT, TH
41	CĐKS27N1508	Ngô Thị Diễm	Kiều	CĐKS27N15	Thi lại TH(FO)
42	CĐKS27N1608	Nguyễn Thị Yến	Khoa	CĐKS27N16	Thi lại TH(FO)
43	CĐKS27N2209	Trịnh Thị Huỳnh	Mai	CĐKS27N22	Thi lại TH(FO)
44	CĐKS26N0901	Nguyễn Thanh	Bách	CĐKS27N25	Thi lại TH(F&B)
45	CĐKS27N2511	Trần Thị Huỳnh	Như	CĐKS27N25	Thi lại CT, TH(F&B)
46	CĐKS27N2602	Trần Nhật	Hoài	CĐKS27N26	Thi lại TH(FO)
47	CĐKS26N4606	Phan Minh	Hiếu	CĐKS27N31	Thi lại TH(FO, F&B)
48	CĐKS27N3203	Nguyễn Hồng Phương	Linh	CĐKS27N32	Thi lại LT
49	CĐKS28N0403	Trần Hà Kiều	Duyên	CĐKS28N04	Thi lại TH(FO)

STT	Mã số SV	Họ	Tên	Lớp	Ghi chú
50	CDKS2900325	Nguyễn Thị Phương	Thảo	CĐKS29N02	Thi lại TH(FO)
51	CDKS2900534	Dương Chí	Khanh	CDKS29N03	Thi lại TH(F&B)
59	CDKS2900614	Cao Tấn	Phước	CĐKS29N04	Thi lại TH(FO)
59	CDKS2900000	Nguyễn Văn Chí	Tâm	CĐKS29N05	Thi lại LT, TH
54	CDKS2900114	Nguyễn Thị	Hậu	CDKS29N07	Thi lại TH(FO, F&B)
55	CDKS2900246	Lê Công	Khanh	CDKS29N07	Thi lại TH(F&B)
56	CDHD1800731	Nguyễn Huỳnh Bảo	Trang	CDKS29N07	Thi lại TH(FO)
57	CDKS2900150	Trần Thị	Như	CDKS29N07	Thi lại TH(FO)
60	CDKS2900540	Nguyễn Cao Gia	Bảo	CĐKS29N09	Thi lại TH(FO, F&B)
59	CDKS2900473	Nguyễn Minh	Huy	CDKS29N09	Thi lại TH(F&B)
60	CDKS2900420	Phạm Văn	Trọng	CĐKS29N09	Thi lại LT, TH(FO, F&B)
61	CDKS2900720	Nguyễn Trung	Kiên	CĐKS29N10	Thi lại TH(FO)

Tổng số sinh viên đủ điều kiện dự thi: 61